

HỘI THOẠI (tiếp theo)

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

Hoạt động 1. Tìm hiểu khái niệm *lượt lời*.

GV hướng dẫn HS đọc thầm lại đoạn trích ở tiết trước và trả lời các câu hỏi.
Hướng trả lời như sau :

1. HS tự tính số lượt lời của mỗi nhân vật, bao gồm cả lần người cô "tươi cười kể các chuyện".

2. HS tự tính số lần chú bé Hồng không nói, sự im lặng đó cho biết thái độ của Hồng là bất bình đối với những lời người cô nói.

129

Bài tập 4*. HS tự suy nghĩ và phát biểu ý kiến của mình. Nên khuyến khích những ý kiến thể hiện sự suy nghĩ độc lập, có cân nhắc. Ví dụ : Cả hai nhận xét trên đều đúng, nhưng mỗi nhận xét đúng với một số hoàn cảnh khác nhau. Trong trường hợp cần im lặng để giữ bí mật, để thể hiện sự tôn trọng người khác, để đảm bảo sự tế nhị trong giao tiếp,... thì im lặng đúng là vàng. Nhưng im lặng trước những hành vi sai trái, trước áp bức bất công, trước sự xúc phạm nhân phẩm đối với mình hay đối với người lương thiện,... thì sự im lặng đó lại là đại khờ, hèn nhát.

3. Hồng không cắt lời người cô vì Hồng ý thức được rằng Hồng là người thuộc vai dưới, không được phép xúc phạm người cô.

Tiếp theo, GV cho HS đọc phần *Ghi nhớ*.

Hoạt động 2. Hướng dẫn làm bài tập.

IV – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

Bài tập 1. Xét về sự tham gia hội thoại, ta thấy những người nói nhiều lượt nhất là cai lệ và chị Dậu ; người nhà lí trưởng nói ít hơn ; anh Dậu chỉ nói với vợ sau khi cuộc xung đột giữa chị Dậu với cai lệ và người nhà lí trưởng đã kết thúc. Kẻ duy nhất cắt lời người khác trong cuộc thoại này là cai lệ. Xét về cách thể hiện vai xã hội, chị Dậu từ chối nhún nhường (xưng *cháu*, gọi cai lệ là *ông*, van vỉ thiết tha) đã vùng lên kháng cự (xưng *tao*, gọi cai lệ là *mày*, đe doạ và thực hiện lời đe doạ) ; cai lệ trước sau hống hách ; người nhà lí trưởng có phần giữ gìn hơn (gọi vợ chồng anh Dậu là *anh*, *chị*, xưng là *tôi*) nhưng cũng tỏ thái độ mỉa mai... Từ các chi tiết trên, GV giúp HS rút ra tính cách của mỗi nhân vật. Ví dụ : chị Dậu là người phụ nữ đảm đang, mạnh mẽ (một mình gánh vác hết mọi việc và sẵn sàng đương đầu với mọi chuyện).

Bài tập 2. Hướng giải đáp ba câu hỏi như sau :

a) Thoạt đầu, cái Tí nói rất nhiều, rất hồn nhiên, còn chị Dậu thì chỉ im lặng. Về sau, cái Tí nói ít hẳn đi, còn chị Dậu lại nói nhiều hơn.

b) Tác giả miêu tả diễn biến cuộc thoại như vậy rất phù hợp với tâm lí nhân vật : Thoạt đầu, cái Tí rất vô tư vì nó chưa biết là sắp bị bán đi, còn chị Dậu thì đau lòng vì buộc phải bán con nên chỉ im lặng. Về sau, cái Tí biết là sắp bị bán nên sợ hãi và đau buồn, ít nói hẳn đi, còn chị Dậu phải nói để thuyết phục cả hai đứa con nghe lời mẹ.

c) Việc tác giả tả cái Tí hồn nhiên kể lể với mẹ những việc nó đã làm, khuyên bảo thằng Dần để phần những củ khoai to hơn cho bố mẹ, hỏi thăm mẹ,... càng làm cho chị Dậu đau lòng khi buộc phải bán đứa con hiếu thảo, đảm đang như vậy đi và càng to đậm nỗi bất hạnh sắp giáng xuống đầu cái Tí.

Bài tập 3. Trong đoạn trích này có hai lần nhân vật "tôi" im lặng khi bà mẹ của nhân vật ấy hỏi. Có thể tìm lí do của hai lần im lặng đó trong những câu tiếp theo sau lời hỏi của bà mẹ.